

Bản án số 77/2024/HS-ST
Ngày 19 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN AN THI, TỈNH H YÊN

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà H Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Thanh Bình
Bà Dương Thị Thu Hồng
- *Thư ký phiên toà* : Bà Lê Thu Lam - Thư ký TAND Huyện An Thi
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện An Thi, tỉnh H Yên tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hữu- Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Huyện An Thi, tỉnh H Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 01/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 04/12/2024 đối với bị cáo:

B V Đ, sinh ngày 04/3/1996; Giới tính: Nam; Quê quán: xã Thanh Đức, Huyện Vị Xuyên, tỉnh H Giang; Nơi thường trú: thôn NT, xã ĐA, Huyện BM, tỉnh H Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông B V Đ, sinh năm 1976; con bà B T M, sinh năm 1975; Vợ: B T D, sinh năm 1995. Con: Có 02 con; con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đ M A– Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nH nước tỉnh H Yên (có mặt)

Người bị hại:

1. Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1983 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh Q: Ông Đỗ Văn Kh, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964 (là bố mẹ đẻ của anh Q); Chị Phạm Thị H, sinh năm 1986 (là vợ của anh Q); Cháu Đỗ Thị H, sinh năm 2007; Đỗ H H, sinh năm 2009 và Đỗ Thị Huệ, sinh năm 2017 (là các con)

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của anh Q: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1986 (có mặt)

Đều có HKTT: ĐB, CN, AT, H Yên

2. Anh Đỗ Văn R, sinh năm 1980

Người đại diện hợp pháp của anh R: Ông Đỗ Văn Ngh, sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1957 (là bố mẹ đẻ); Chị Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1986 (là vợ); Cháu Đỗ Quốc H, sinh năm 2011 và Đỗ Thu Thảo V, sinh năm 2013 (là các con)

Người đại diện theo ủy quyền của anh R: Anh Đỗ Văn Kh, sinh năm 1982 (có mặt)

Đều có HKTT: La CHng, Cẩm Ninh, Ân Thi, H Yên

- Người có QLVN liên quan: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Phúc Kh

Địa chỉ: 220 Lê Thánh Tông, phường Phả Lại, TP Chí Linh, Hải Dương

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Q Ph – Giám đốc (vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Đặng Q A, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn NN, xã QV, AT, H Yên (trước đây là thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, Ân Thi, H Yên)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

B V Đ có giấy phép lái xe hạng C số 020151000788 do Sở Giao thông vận tải tỉnh H Giang cấp ngày 22/11/2023, có giá trị đến ngày 22/11/2028.

Khoảng 14 giờ ngày 27/5/2024, Đạt điều khiển xe ô tô tải (tự đổ) nhãn hiệu CNHTC, màu xanh, biển số 34H - 034.71 của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Phúc Kh đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo hướng xã Tân Phúc, Hện Ân Thi, tỉnh H Yên đi Hện Kim Động, tỉnh H Yên; khi Đạt điều khiển xe ô tô cách vòng xuyên ngã năm thuộc địa phận địa phận thôn Đỗ Hạ, xã Quang Vinh, Hện Ân Thi khoảng 300m, lúc này Đạt điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h, đi ở làn đường xe cơ giới bên phải theo hướng di cHển và quan sát thấy ở làn đường xe thô sơ bên phải theo hướng di cHển có xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89K5 – 3609 do anh Đỗ Văn R điều khiển chở phía sau anh Đỗ Văn Q đi phía trước cùng chiều cách xe ô tô Đạt điều khiển khoảng 10m, sau đó Đạt điều khiển vượt xe mô tô anh R điều khiển, khi còn cách vòng xuyên ngã năm khoảng 100m, Đạt quan sát thấy phía trước trên lề đường bên phải theo hướng di cHển có cấm biển báo giới hạn tốc độ 60km/h, biển báo nơi giao nhau chạy theo vòng xuyên (biển báo R.303) và trên mặt đường có kẻ các gờ giảm tốc độ bằng vạch sơn màu vàng, nên giảm tốc độ xuống còn khoảng 30km/h; lúc này anh R điều khiển xe mô tô chở anh Q đã vượt lên phía trước bên phải xe ô tô Đạt điều khiển và hai xe bắt đầu đi đến gần lối

vào vòng xuyên, Đạt quan sát phía trước và phía bên trái đường không có phương tiện nào đi vào ngã năm, nên bật đèn xi nhan bên phải xe để đi vào ngã năm cHển hướng rẽ phải ra lối thoát vòng xuyên thứ hai để tiếp tục đi trên Quốc lộ 38 mới hướng về Hện Kim Động, nH Đạt không chú ý quan sát phía trước bên phải và phía sau bên phải xe khi vào vòng xuyên dẫn đến xảy ra tai nạn làm phần đầu ba đờ sooc (cản trước) bên phải đầu xe ô tô Đạt điều khiển đâm vào phía bên trái xe mô tô biển số 89K5 – 3609 do anh R điều khiển chở sau anh Q làm xe mô tô anh R điều khiển đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường và chui vào gầm xe ô tô Đạt điều khiển, các anh R và Q ngã văng ra mặt đường, thì anh Q thị bánh xe phía trước bên phải xe ô tô Đạt điều khiển sượt qua phần bụng và ngực, lúc này Đạt thấy có tiếng va chạm mạnh ở đầu xe nên phản xạ đạp phanh thì xe ô tô theo quán tính lao về phía trước khoảng 3m40 thì dừng lại. Hậu quả: Các anh R, Q bị thương được mọi người đưa đến Trung tâm Y tế Hện Ân Thi cấp cứu, nH do thương tích nặng anh Q trên đường đưa đến Trung tâm Y tế Hện Ân Thi thì bị chết, còn anh R được sơ cứu sau đó cHển ngay đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H Yên sơ cứu rồi cHển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức cấp cứu đến ngày 28/5/2024 cHển Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 điều trị; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do công tác cấp cứu người bị nạn và đảm bảo giao thông được diễn ra thông suốt, an toàn. Tuy nhiên hiện trường vẫn đảm bảo công tác khám nghiệm. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông nằm trong khu vực vòng xuyên giao nhau giữa đường Quốc lộ 38 mới với đường Quốc lộ 38 cũ và đường TL376 thuộc địa phận thôn Đỗ Hạ, xã Quang Vinh, Hện Ân Thi. Tại vòng xuyên có 05 hướng đi vào và đi ra khỏi vòng xuyên gồm: Đường Quốc lộ 38 cũ hướng đi thị trấn Ân Thi: Lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng R 11m, được chia tHnh hai chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi làn R 5,5m; đường TL376 hướng đi Hện Tiên Lữ: Lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng R 12m, được chia tHnh hai chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi làn R 6m; đường Quốc lộ 38 mới hướng đi xã Tân Phúc: Lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng R 12m, được chia tHnh hai chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi làn R 6m; đường Quốc lộ 38 cũ hướng đi xã Tân Phúc: Lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng R 10m, được chia tHnh hai chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi làn R 5m; đường Quốc lộ 38 mới hướng đi Hện Kim Động: Lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng R 11,5m, được chia tHnh hai chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi làn R 5,75m. Tại các hướng đường trước khi vào vòng xuyên có các cụm gờ giảm tốc bằng vạch sơn màu vàng nét liền, có cắm các biển “Giao nhau chạy theo vòng xuyên” (biển R.303) và biển chỉ dẫn đường.

Tại đường Quốc lộ 38 mới hướng đi xã Tân Phúc và hướng đi Hện Kim Động vào vòng xuyên có cắm biển giới hạn tốc độ 60km/h, tại hướng đường Quốc

lộ 38 cũ hướng đi thị trấn Ân Thi và hướng đi đường TL376 hướng Hện Tiên Lữ trước khi vào vòng xuyên có cắm biển báo gờ giảm tốc độ.

Tại đường Quốc lộ 38 mới hướng từ xã Tân Phúc đi vào vòng xuyên có 03 cụm vạch giảm tốc độ nét liền màu vàng, được ký hiệu thứ tự là: V1; V2; V3; mỗi cụm vạch có độ R là 2,6m chia tHnh 05 vạch, mỗi vạch R 0,2m, khoảng cách giữa các vạch là 0,4m; đầu V1 cách đầu V2 là 29m; đầu V2 cách đầu V3 là 27m, cuối V3 đến điểm mở lối ra đường Quốc lộ 38 cũ hướng đi xã Tân Phúc là 22,4m.

Vòng xuyên được bố trí vòng tròn trung tâm có đường kính 26,5m, cao 0,3m so với mặt đường, khu vực vòng xuyên lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng và được bố trí tHnh hai làn đường xe chạy phân cách nhau bằng vạch sơn màu trắng nét đứt chạy theo vòng tròn trung tâm, làn trong tiếp giáp vòng tròn trung tâm R 6m, xung quanh vòng tròn trung tâm là các bó vỉa bê tông phân hướng đi hình tam giác phân biệt ở 05 hướng dành cho các phương tiện đi vào và đi ra khỏi vòng xuyên, được ký hiệu lần lượt trên sơ đồ hiện trường: Hướng đi Quốc lộ 38 mới đi xã Tân Phúc được ký hiệu A1, hướng đường Quốc lộ 38 cũ đi xã Tân Phúc được ký hiệu A2, hướng đi Quốc lộ 38 mới đi Hện Kim Động được ký hiệu A3, hướng đi Quốc lộ 38 cũ đi thị trấn Ân Thi được ký hiệu là A4 và hướng đường TL376 đi Hện Tiên Lữ được ký hiệu A5.

Tại vòng xuyên, lối thoát ra đường Quốc lộ 38 mới đi xã Tân Phúc (ký hiệu A1) có kích thước cạnh đáy 5,7m, cạnh bên theo hướng vào vòng xuyên 16,2m, cạnh bên theo hướng ra vòng xuyên 18m và cao 0,3m; lối thoát ra đường Quốc lộ 38 cũ đi xã Tân Phúc (ký hiệu A2) có kích thước cạnh đáy 5,4 m, kích thước cạnh hai bên là 10m và cao 0,3m; tại lối thoát ra đường Quốc lộ 38 mới hướng đi Hện Kim Động (ký hiệu A3) có kích thước cạnh đáy 5,7m, kích thước cạnh hai bên 17,5m và cao 0,3m; tại lối thoát ra đường Quốc lộ 38 cũ hướng đi thị trấn Ân Thi (ký hiệu A4) có kích thước cạnh đáy 7m, kích thước hai cạnh bên 12,8m và cao 0,3m; tại lối thoát ra đường TL376 hướng đi Hện Tiên Lữ (ký hiệu A5) có kích thước cạnh đáy 5,8m, kích thước hai cạnh bên 12,8m và cao 0,3m. Tại các đầu A1, A2, A3, A4 và A5 không cắm biển báo cấm đi ngược chiều. Ngoài ra tại đường TL376 hướng từ Hện Tiên Lữ đi đường Quốc lộ 38 mới hướng xã Tân Phúc bố trí đảo phụ (ký hiệu Đ1) trên sơ đồ hiện trường, Đ1 có kích thước cạnh đáy 11,5m, hai cạnh bên 5,7m và cao 0,3m để phân hướng cho các phương tiện đi từ hướng đường TL376 Hện Tiên Lữ vào đường Quốc lộ 38 mới hướng xã Tân Phúc và ngược lại. Tại đường Quốc lộ 38 mới hướng từ xã Tân Phúc đi đường Quốc lộ 38 cũ hướng xã Tân Phúc được bố trí một đảo phụ (ký hiệu Đ2) trên sơ đồ hiện trường, có kích thước cạnh đáy 13m, kích thước hai cạnh 16m và cao 0,3m để phân hướng cho các phương tiện đi từ hướng đường Quốc lộ 38 mới từ xã Tân Phúc đi ra đường Quốc lộ 38 cũ hướng xã Tân Phúc và ngược lại.

Vị trí xảy ra tai nạn thuộc khu vực vòng xuyên có lối vào theo hướng đường Quốc lộ 38 mới xã Tân Phúc vào vòng xuyên và lối thoát từ vòng xuyên ra đường Quốc lộ 38 mới đi Hện Kim Động. Tại hướng đường Quốc lộ 38 mới hướng xã Tân Phúc vào vòng xuyên có độ R tính từ cạnh (ký hiệu A1) đến cạnh (ký hiệu Đ2) là 6,4m, đầu cạnh (ký hiệu A1) đến cuối cạnh đáy (ký hiệu Đ2) là 8,5m, cuối cạnh (ký hiệu A1) đến đầu cạnh (ký hiệu Đ2) là 8,4m; dóng đường thẳng từ đầu cạnh đáy (ký hiệu A1) theo hướng đi vào vòng xuyên đến điểm gần nhất của vòng tròn trung tâm là 13,4m và dóng đường thẳng từ điểm gần nhất từ vòng tròn trung tâm đến đầu cạnh đáy (ký hiệu A1) theo hướng đi ra khỏi vòng xuyên là 12,5m; đầu (ký hiệu Đ2) dóng đường thẳng đến cạnh vòng tròn trung tâm là 15,7m. Tại vòng xuyên lối ra đường Quốc lộ 38 mới hướng đi Hện Kim Động có độ R tính từ đầu cạnh đáy (ký hiệu A3) đến mép đường bên phải là 7,7m, cuối lối thoát có độ R tính từ đầu (ký hiệu A3) đến mép đường bên phải là 5,5m.

Hiện trường để lại các dấu vết, đồ vật và ký hiệu trên sơ đồ hiện trường: (ký hiệu 1) là vết mài xước mặt đường, (ký hiệu 2) là dấu vết máu, (ký hiệu 3) là túi vải bên trong chứa đồ dùng cá nhân, (ký hiệu 4) là mũ bảo hiểm màu trắng cam có in chữ BNA SEAFOOD, (ký hiệu 5) là dấu vết máu, (ký hiệu 6) là xe ô tô biển số 34H - 034.71, (ký hiệu 7) là mũ bảo hiểm màu xanh có in chữ HONDA, (ký hiệu 8) là xe mô tô biển số 89K5 – 3609, (ký hiệu 9) là vết mài xước mặt đường. Hướng khám nghiệm: Hướng đường Quốc lộ 38 mới xã Tân Phúc vào vòng xuyên đi theo lối ra đường Quốc lộ 38 mới đi Hện Kim Động, lấy cột mốc Km 46 bên phải đường Quốc lộ 38 mới hướng xã Tân Phúc vào vòng xuyên làm điểm cố định; tiến hành khám nghiệm theo hình thức cuốn chiếu.

Vết mài xước mặt đường (ký hiệu 1) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (8,9 x 0,03)m, đầu (ký hiệu 1) dóng vuông góc cách đường thẳng từ điểm cuối cạnh (ký hiệu A2) hướng đường Quốc lộ 38 cũ đi xã Tân Phúc vào điểm gần nhất cạnh vòng tròn trung tâm 2,5m và cách cạnh vòng tròn trung tâm 5,7m, cuối (ký hiệu 1) cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 5,9m và cách cạnh vòng tròn trung tâm điểm gần nhất 7,4m.

Vết máu (ký hiệu 2) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (0,4 x 0,15)m, tâm (ký hiệu 2) cách cuối (ký hiệu 1) 1,3m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 4,6m.

Túi vải bên trong chứa đồ dùng cá nhân (ký hiệu 3) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (0,8 x 0,5)m, tâm (ký hiệu 3) cách tâm (ký hiệu 2) 2m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 3,65m.

Mũ bảo hiểm màu trắng cam có in chữ BNA SEAFOOD (ký hiệu 4) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (0,2 x 0,2)m, tâm (ký hiệu 4) cách tâm (ký hiệu 3) 1,8m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 5,4m.

Vết máu (ký hiệu 5) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (0,35 x 0,35)m, tâm (ký hiệu 5) cách tâm (ký hiệu 4) 0,5m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 4,8m.

Xe ô tô biển số 34H - 034.71 (ký hiệu 6) trên sơ đồ hiện trường đỗ tắt máy, không bật đèn cảnh báo, đầu (ký hiệu 6) hướng đi đường Quốc lộ 38 mới đi Hện Kim Động, đuôi (ký hiệu 6) hướng đi Hện Tiên Lữ, tâm trục bánh thứ tư bên trái cách tâm (ký hiệu 5) 3m, tâm trục bánh thứ tư bên phải cách tâm (ký hiệu 5) 3,4m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 2,3m. Tâm trục bánh thứ ba bên phải (ký hiệu 6) cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 2,1m, tâm trục bánh thứ hai bên phải (ký hiệu 6) cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 1,7m, tâm trục bánh thứ nhất bên phải (ký hiệu 6) cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 1,6m.

Mũ bảo hiểm màu xanh có in chữ HONDA (ký hiệu 7) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (0,2 x 0,25)m, tâm (ký hiệu 7) cách tâm trục bánh sau bánh thứ tư bên trái (ký hiệu 6) 2,7m, cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 4,5m và cách cạnh (ký hiệu A3) theo hướng đi ra khỏi vòng xuyên 3,2m.

Xe mô tô biển số 89K5 - 3609 (ký hiệu 8) trên sơ đồ hiện trường, (ký hiệu 8) đổ nằm nghiêng bên phải xuống mặt đường, tắt máy, mở khóa điện, bảng đồng hồ hiển thị cài số 3 và bật đèn xi nhan cHển hướng bên trái theo hướng khám nghiệm, (ký hiệu 8) nằm trong gầm phía trước (ký hiệu 6), đầu (ký hiệu 8) quay hướng đường Quốc lộ 38 mới đi Hện Kim Động, đuôi (ký hiệu 8) quay hướng đi Hện Tiên Lữ, tâm trục bánh trước (ký hiệu 8) đóng đường vuông góc cách tâm (ký hiệu 7) 4,75m, cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 3,5m và cách tâm trục bánh thứ nhất bên trái (ký hiệu 6) 0,9m; tâm trục bánh sau (ký hiệu 8) cách tâm trục bánh thứ nhất bên trái (ký hiệu 6) 0,8m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 3m.

Di cHển (ký hiệu 6) khỏi hiện trường phát hiện vết mài xước mặt đường (ký hiệu 9) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (6,4 x 0,05)m, đầu (ký hiệu 9) cách cuối (ký hiệu 1) 5,5m và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 4,2m, cuối (ký hiệu 9) trùng với điểm cuối ống xả (ký hiệu 8) và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm 2,9m. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Kết thúc khám nghiệm thu giữ: 01 xe ô tô biển số 34H - 034.71 và 01 xe mô tô biển số 89K5 – 3609 cùng giấy tờ xe; 01 túi vải màu trắng bên trong có: 01 áo khoác màu rằn ri, 01 cuộn dây điện màu vàng, 07 cầu dao tự động, 01 túi khẩu trang, 01 sạc điện thoại, 01 máy siết bu lông cầm tay; 01 mũ bảo hiểm màu xanh có in chữ HONDA; 01 mũ bảo hiểm màu trắng cam có in chữ BNA SEAFOOD.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 34H - 034.71, xác định:

Bên phải cản trước có đám bong sơn cũ lộ kim loại trên diện (35 x 8)cm, trên đám bong sơn có bám dính vùng dị vật màu trắng kích thước (11 x 3)cm, tâm vết này cách mặt đất 60cm. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải và vị trí tiếp giáp với cản trước có đám mài xước kích thước (40 x 40)cm, tâm dấu vết này cách

mặt đất 80cm. Phía trước bậc đế chân dưới cùng bên phải (bậc lên xuống cửa ghế phụ) có vết xước nhựa kích thước (01 x 01)cm, tâm vết này cách mặt đất 65cm. Mặt lốp xe phía trước bên phải R 25cm, các V lốp đều R 4,5cm, khoảng cách giữa các V lốp đều là 1,5cm. Thanh cân bằng dọc bên trái cầu trước có vết mài xước kim loại kích thước (25 x 3)cm, tâm vết này cách mặt đất 42cm, cuối thanh cân bằng cách tâm trục bánh trước bên trái 40cm. Phía dưới thanh cân bằng dọc bên phải cầu trước có vết mài xước bụi kích thước (30 x 3)cm, tâm vết này cách mặt đất 42cm. Thanh cân bằng dọc bên phải cầu trước cách thanh cân bằng dọc bên trái cầu trước 01m. Phía trước thanh cân bằng ngang cầu trước có vết mài xước kim loại bám dính dị vật màu đen kích thước (20 x 2,5)cm, tâm vết này cách mặt đất 27cm và cách đầu thanh cân bằng dọc 30cm. Phía dưới cầu trước có vết mài bụi kích thước (30 x 6)cm, tâm vết này cách mặt đất 33cm và cách đầu thanh cân bằng dọc bên trái 40cm. Bên trái ổ kim loại gầm xe (vị trí phía dưới động cơ) có vết mài xước kim loại còn bám dính dị vật màu đen trên diện kích thước (25 x 2,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm và cách cuối thanh cân bằng dọc bên trái 20cm. Mặt trong lốp xe phía trước bên phải có vết mài xước bụi kích thước (20 x 10)cm, gần vết này có in dòng chữ “CPD68”, điểm đầu vết này cách chữ “C” 10cm theo chiều ngược chiều tịnh tiến bánh xe, (dấu vết trên diện của 03 V lốp có kích thước (10 x 5)cm. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89K5 – 3609, xác định:

Chấn bunn phía trước bị lệch so với ban đầu, chiều tác động từ trái sang phải. Gương chiếu hậu bên phải bị mất phần mặt gương, chân gương có dấu vết mài xước kim loại kích thước (3 x 1)cm. Ổ nhựa đèn xi nhan phía trước bên phải bị vỡ mất một phần nhựa kích thước (10 x 3,5)cm. Đầu tay phanh có vết mài xước kim loại kích thước (0,5 x 2)cm, tâm vết này cách mặt đất 97cm. Cuối tay phanh có vết mài kim loại kích thước (1 x 1)cm, tâm vết này cách mặt đất 93cm. Mặt ngoài tay nắm bên phải có dấu vết mài kim loại kích thước (1,5 x 1,5)cm, tâm vết cách mặt đất 01m. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết mài xước nhựa kích thước (14 x 30)cm, chiều tác động từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 50cm. Mặt ngoài ổ bảo vệ chân phanh bị rách hở kim loại, mặt ngoài chân phanh có vết mài xước kim loại kích thước (3 x 3,5)cm, tâm vết này cách mặt đất 28cm. Để chân bên phải người điều khiển bị cong gập, chiều tác động từ trước về sau, phần cao su bị rách vỡ trên diện kích thước (4 x 4)cm, lộ phần kim loại, đầu phần kim loại có dấu vết mài xước kích thước (1,5 x 1)cm, tâm cách mặt đất 29cm. Mặt ngoài bên phải tay xách có vết mài xước cao su kích thước (13 x 4)cm, tâm vết này cách mặt đất 77cm. Mặt ngoài ống xả có vết mài xước kim loại kích thước (45 x 6)cm, điểm cuối vết này trùng với điểm cuối ống xả, tâm vết này cách mặt đất 30cm. Cần đạp số bị cong gập, chiều tác động từ ngoài vào trong (sát với lốc máy). Mặt dưới bên trong đế chân bên trái người ngồi phía sau có vết mài cao su kích thước (3,5 x 2)cm, tâm vết này cách mặt đất 37cm. Ổ sườn xe bên trái có vết mài xước trên diện kích thước (13 x 2)cm, tâm vết này cách mặt đất 65cm và cách đầu ổ 50cm. Mặt ngoài bên trái tay xách có bám dính chất màu nâu kích thước (5 x 2)cm, tâm vết này cách mặt đất 76cm. Mặt ngoài trục giảm sóc phía bên trái có vết

mài kim loại kích thước (1 x 1)cm, tâm cách mặt đất 33cm. Phía dưới hộp bảo vệ xích bị móp méo, biến dạng, chiều tác động từ ngoài vào trong kích thước (17 x 5)cm, tâm vết này cách mặt đất 23cm. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Đỗ Văn Q, xác định:

Tử thi mặc áo phong cộc tay màu xanh cổ bẻ, áo bám dính nhiều chất màu nâu đỏ. Thân áo phía sau bên phải cách gấu áo 15cm, cách mép chỉ ngoài phải 4cm có đám mài sơ rách vải kích thước (25 x 30)cm. Mặc ngoài quần sọc rằn ri màu xanh cạp chun. Thân quần phía trước bên trái sát gấu quần sát mép chỉ ngoài trái có đám mài sơ vải xen lẫn đám chất bẩn màu nâu kích thước (32 x 12)cm.

Tử thi dài 1,70m, thể trạng trung bình.

Vùng đầu, mặt, cổ: Tử thi hai mắt nhắm, kết mạc mắt hai bên xung Hết, nhãn cầu mắt hai bên không vỡ. Hai lỗ tai không có máu. Hai lỗ mũi không có máu. Miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, khoang miệng không có máu. Hệ thống răng không tổn thương. Vùng trán đỉnh thái dương má phải cách đường giữa 7cm, sát đỉnh vành tai phải có đám sây sát, rách da bầm tím kích thước (21 x 15)cm; trên đám này tại vùng đỉnh thái dương phải cách đường giữa 9cm, cách đỉnh vành tai phải 6cm có đám rách toác da sâu bờ mép nham nhở kích thước (6 x 1,5)cm. Vùng má, tai, môi trên bên trái sát đường giữa, sát tai trái có đám sây sát rách da bầm tím kích thước (5 x 3)cm. Vùng cổ không phát hiện tổn thương. Kiểm tra hệ thống xương Hm mặt hai bên vững.

Vùng ngực, bụng: Vùng ngực, bụng hai bên nằm trên đường giữa sát mào chậu trái có vết sây sát in hằn da (dạng V lồi) kích thước (53 x 30)cm, kiểm tra thấy gãy cung trước các xương sườn từ số 03 đến số 10 bên trái.

Hai tay: Mặt sau vai, cánh tay, cẳng tay, mu bàn tay trái có đám sây sát da bầm tím kích thước (5 x 2)cm.

Vùng lưng, chậu hông: Vùng lưng hai bên nằm trên đường giữa cách mỏm cột 02cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (54 x 30)cm. Kiểm tra thấy gãy phức tạp vùng chậu trái.

Hai chân: Mặt ngoài đùi phải có đám sây sát da kích thước (5 x 4)cm. Mặt trước ngoài gối, cẳng chân, đùi phải có đám sây sát da bầm tím kích thước (22 x 18)cm. Mặt cá ngoài chân phải có đám sây sát da kích thước (3 x 0,5)cm. Mặt trước đùi trái có đám sây sát da bầm tím kích thước (32 x 18)cm. Mặt trước gối, lòng bàn chân trái có đám sây sát da bầm tím kích thước (7 x 10)cm. Mu bàn chân trái có đám sây sát da bầm tím kích thước (5 x 3)cm, kiểm tra thấy gãy phức tạp đầu trên xương đùi trái.

Hậu môn, sinh dục: Hậu môn không có phân, bộ phận sinh dục ngoài không tổn thương.

Mổ vùng đỉnh thái dương bên phải qua vết thương thấy tổ chức dưới da cơ bầm tụ máu, nứt vỡ xương hộp sọ kích thước (3 x 0,22)cm, máu chảy nhiều qua khe vỡ. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Quá trình khám nghiệm thu mẫu máu của tử thi đựng trong 02 ống nghiệm niêm Ph ký hiệu I và 02 ống nghiệm niêm Ph ký hiệu II.

Kết luận giám định tử thi số 108/KLGĐTT - PC09 ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Yên đối với anh Đỗ Văn Q, kết luận: Nguyên nhân chết là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

Ngày 27/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Ân Thi tiến Hnh kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm chất ma túy đối với B V Đ, kết quả: Âm tính với ma túy và nồng độ cồn trong hơi thở 0,000mg/l khí thở.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 138/2024/KLTTCT - TTPY&GDYK ngày 04/10/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh H Yên đối với anh Đỗ Văn R, kết luận:

Kết quả cận lâm sàng: Chụp CT – Scanner cột sống cổ: Gãy trật đốt sống cổ C4, C5. Kết quả chụp CT – Scanner lồng ngực: Giập phổi 2 bên. Kết quả siêu âm màng phổi: Trần dịch màng phổi phải 250ml, phổi trái 100ml. Kết quả nội soi dạ dày: Xuất Hết tiêu hoá do loét tiền môn vi Forrest IB tiến Hnh kẹp bổ sung 5 Clip và tiêm máu tăng cường.

Kết quả khám giám định: Gãy trật C4/C5 tổn thương tuỷ cổ gây liệt tứ chi mức độ nặng (tỷ lệ 95%). Rối loạn cơ tròn, đại tiểu tiện dầm dề (tỷ lệ 61%). 01 sẹo kích thước lớn vùng đỉnh chẩm phải (tỷ lệ 03%). 02 sẹo nhỏ vùng đỉnh phải (mỗi sẹo tỷ lệ 01 %). Mở khí quản (tỷ lệ 03%). Vùng cổ trước còn Canuyn mở khí quản thở máy và băng che phủ chân Canuyn; đưng giập hai phổi và tràn dịch màng phổi hai bên; viêm phổi; xuất Hết tiêu hoá; các tổn thương này hiện đang trong quá trình điều trị nên chưa đánh giá được hết mức độ di biến chứng; do vậy chưa đủ cơ sở để áp dụng tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các tổn thương này gây nên.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Văn R tại thời điểm giám định là 98% (*Chín mươi tám phần trăm*), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình tHnh thương tích là do dạng va đập với vật cứng và nền cứng gây nên. Hiện tại các tổn thương đang trong quá trình điều trị có thể để lại các di biến chứng hoặc do có tổn thương chưa được tầm soát hết khi chưa kết thúc điều trị; Các yếu tố này có thể làm thay đổi tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Vậy Cơ quan trưng cầu cho bị hại giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định hoặc khi cần thiết.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL - HĐĐG ngày 23/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện Ân Thi, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ xám, biển số 89K5 – 3609 là 365.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại những bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu xanh, biển số 34H - 034.71 là 750.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS-AT ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Ân Thi đã truy tố B V Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: B V Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: B V Đ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nH cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo B V Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đường Âm, Hện Bắc Mê, tỉnh H Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi Hnh án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại anh Kh (đại diện của anh R) 01 giấy phép lái xe số V057279 mang tên Đỗ Văn R

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 020151000788 mang tên B V Đ

Lưu hồ sơ vụ án 01 đoạn video của anh Q A giao nộp cho CQĐT

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc gia đình cận nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh, áp dụng pháp luật của đại diện VKSND Hện Ân Thi đề nghị, đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương bởi lẽ bị cáo đã tHnh khẩn khai nhận và tỏ rõ sự ăn năn, hối hận, bị cáo đứng trước phiên tòa đã trực tiếp xin lỗi gia đình các bị hại, đây là lần đầu bị cáo phạm tội, sau khi gây tai nạn bản thân bị cáo đã tích cực hỏi thăm và bồi thường cho gia đình các bị hại nên gia đình các bị hại xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội làm việc nuôi gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn lại thuộc hộ cận nghèo của xã, bị cáo con còn nhỏ. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù nH cho hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND xã Đường Âm, Hện Bắc Mê, tỉnh H Giang cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo được ở bên gia đình chia sẻ gánh nặng cuộc sống với bố mẹ, vợ con. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế

đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự; đồng thời có ý kiến xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân Hện Ân Thi truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì. Tuy nhiên sau khi gây tai nạn bản thân bị cáo đã tích cực cùng công ty cổ phần Phúc Kh đến hỏi thăm, bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, bị cáo trước khi xảy ra tai nạn luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương và pháp luật của nH nước và tHnh khải khai nhận Hnh vi phạm tội, gia đình bị cáo khó khăn nên mong HĐXX cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo B V Đ đã tHnh khải khai nhận về toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, bản ảnh; biên bản khám phương tiện các xe, các kết luận giám định, kết luận định giá, khám nghiệm tử thi, phù hợp nội dung video thu thập được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 27/5/2024, tại vòng xuyên ngã năm thuộc địa phận thôn Đỗ Hạ, xã Quang Vinh, Hện Ân Thi, tỉnh H Yên; B V Đ có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải (tự đổ), biển số 34H – 034.71 đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo hướng xã Tân Phúc, Hện Ân Thi đi vào vòng xuyên để rẽ phải đi ra lối thoát thứ hai của vòng xuyên để đi ra đường Quốc lộ 38 mới đi Hện Kim Động, tỉnh H Yên, khi Đạt điều khiển xe vào vòng xuyên đã không chú ý quan sát phía trước bên phải và phía sau xe bên phải dẫn đến xảy ra tai nạn, phần đầu ba đòn sooc (cản trước) bên phải đầu xe ô tô Đạt điều khiển đã đâm vào phía bên trái xe mô tô biển số 89K5 – 3609 do anh Đỗ Văn R điều khiển chở sau anh Đỗ Văn Q đang đi ở phía trước cùng chiều bên phải xe ô tô Đạt điều khiển làm xe mô tô bị đổ nghiêng bên phải xe xuống mặt đường và chui vào gầm xe ô tô, các anh R, Q bị ngã văng ra mặt đường. Hậu quả: Anh Q bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương trên đường đưa đi cấp cứu thì bị chết; anh R bị thương đưa đi cấp cứu với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn gây ra tại thời điểm giám định là 98% (*chín tám phần trăm*); xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hnh vi nêu trên của B V Đ là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe

của người khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực TNHS, có giấy phép lái xe hợp lệ và hiểu rõ các quy định của Luật giao thông đường bộ NH khi tham gia giao thông đã không chấp hành đúng quy định gây ra tai nạn, hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người và 01 người bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 98%. Vì vậy, bị cáo B V Đ đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Trong khi NH nước ta đang có những biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ NH bị cáo không tuân thủ dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra làm anh Q tử vong, anh R bị thương. Vì vậy, VKSND Hện Ân Thi truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tHnh khẩn khai nhận Hnh vi phạm tội của mình và tỏ rõ sự ăn năn hối hận, bị cáo đã tích cực bồi thường, thăm hỏi gia đình những người bị hại nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Quá trình điều tra bị cáo đã được đại diện gia đình anh Q, anh R đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa gia đình bị hại xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã tích cực khắc phục hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chủ trương chính sách, pháp luật của NH nước, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo của xã, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ cần được sự giáo dục, chăm sóc của người cha. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo trong pháp luật hình sự của NH nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, biển số 34H - 034.71, kèm theo các giấy tờ có liên quan: quá trình điều tra xác định đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Phúc Kh; Cơ quan CSĐT - Công an Hện Ân Thi đã trả lại cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Phúc Kh là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89K5 -3609 thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Tuyết Nh (là vợ anh R); 01 mũ bảo hiểm màu xanh có in chữ HONDA thuộc quyền sở hữu của anh R: đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của chị Nh, bị hại Đỗ Văn R; Cơ quan CSĐT - Công an Hện Ân Thi đã trả lại cho anh Kh là người đại diện ủy quyền là đúng pháp luật.

- Đối với 01 túi vải màu trắng bên trong có 01 áo khoác màu rằn ri, 01 cuộn dây điện màu vàng, 07 cầu dao tự động, 01 túi khẩu trang, 01 sạc điện thoại, 01

máy siết bu lông cầm tay và 01 mũ bảo hiểm màu trắng cam có in chữ BNA SEAFOOD thuộc quyền sở hữu của anh Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Ân Thi trao trả cho chị H là người đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số V057279 mang tên Đỗ Văn R không liên quan trả lại cho bị hại; 01 giấy phép lái xe số 020151000788 mang tên B V Đ: đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo Đạt, nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 USB, trên mặt USB có ghi chữ Kingston® DTSE9 4GB lưu file video được niêm Ph ký hiệu “S”. Hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án là chứng cứ chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng đại diện công ty cổ phần Phúc Kh và người đại diện hợp pháp của các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết

[7] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 điều 136, Điều 331, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo B V Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo B V Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo B V Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đường Âm, Hện Bắc Mê, tỉnh H Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi Hnh án hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB, trên mặt USB có ghi chữ Kingston® DTSE9 4GB lưu file video được niêm Ph ký hiệu “S”.

Trả lại anh Kh (đại diện của anh R) 01 giấy phép lái xe số V057279 mang tên Đỗ Văn R

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 020151000788 mang tên B V Đ

5. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

6. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Đạt.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, chị H, anh Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có QLNV liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS Hện;
- VKSND tỉnh H Yên;
- CQ THA hình sự Công an Hện;
- Cơ quan CSĐT Công an Hện;
- Chi cục THADS Hện;
- Bị cáo; đại diện bị hại; người có QLNV liên quan
- Lưu Hs.

H Thị Ái